

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 14/10/2022

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		C10+T K 2+P6 - R 3 3	7:25	17+1+0	0+0+0		12+0+0	0+0+0	chuyen 1 C10-P6
2		P4+P8+TD2	7:25	3+9+8	0+0+0		0+5+10	0+0+0	
3		TD5+TD1	9:25	5+17	0+0		0+21	0+0	chuyen 1 td5-td1

TTBDSX



FLIGHT MANIFEST

DATE: 14/10/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 410	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: CLO - P6 - RP3	CREW: HUNG - KHOAN - Huy	ETA: 09:10
xanh-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	VLASOV ALEKSANDR	CLO	27	1	3		90	KHOAN	Russian
2	NGUYEN TUONG LONG	CLO	26	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
3	VU THE NANG	CLO	33	1	5		60	KHOAN	Vietnamese
4	VU VAN LONG	CLO	34-35	2	15		70	KHOAN	Vietnamese
5	LAI THE DAT	CLO	70	1	9		90	KHOAN	Vietnamese
6	DAO TIEN THIET	CLO	01	1	8		52	KHOAN	Vietnamese
7	DANG KIM DUONG	CLO	32	1	5		76	KHOAN	Vietnamese
8	CAO VAN VIET	CLO	23	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
9	LE VAN DONG	CLO	66	1	7		65	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYEN VAN TRUNG	CLO	02	1	7		70	KHOAN	Vietnamese
11	VU TRUONG GIANG	CLO	22	1	12		70	DVL	Vietnamese
12	PHAM VAN SANG	CLO	29	1	7		70	DVL	Vietnamese
13	NGUYEN MINH THAO	CLO	28	1	17		70	DVL	Vietnamese
14	NGUYEN HAI DANG	CLO	30-31	2	18		82	DVL	Vietnamese
15	DOAN MINH DAT	CLO	24-25	2	15		70	DVL	Vietnamese
16	VU DAI DINH	CLO	71	1	5		70	PSV	Vietnamese
17	PHAM VAN DUAN	CLO	72	1	5		75	PSV	Vietnamese
18	LE VIET HUNG	CLO	67-68	2	14		65	KHOAN	Vietnamese
19	NGUYEN PHU VINH	CLO	69	1	5		58	KHOAN	Vietnamese
20	LE PHUC HOANG	RP3	21	1	10	30	70	XLAP	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	CLO	19	23	167	1.353	0	12	1	CHUYEN 01 PAX TU CLO SANG P6
2	P6	0	0	0	0	50	0		
3	RP3	1	1	10	70	30	10		
TOTAL		20	24	177	1.423	80	22		
WEIGHT KG				177	1.423	80			

GRAND TOAL: 1.680 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 14/10/2022	TO: TD5 - BK16 - TD1	AIRCRAFT: 410	ETD: 09:40
FLIGHT: 3	FROM: VT	CREW: HUNG - KHOAN - Huy	ETA: 11:20
XANH-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRẦN VIỆT HỒ	TD5	41	1	10		80	DVL	Vietnamese
2	MULNHIUCHKIN V.V.	TD5	42	1	13		92	DVL	Russian
3	LÊ VĂN BAO	TD5	45	1	10	50	62	DVL	Vietnamese
4	NGUYỄN CHI LINH	TD5	44	1	10		60	DVL	Vietnamese
5	BÀN PHÚC LONG	TD5	43	1	12	5	67	DVL	Vietnamese
6	BRATCHIKOV ANDRIY	TD1	02	1	7		90	KHOAN	Russian
7	LÊ TRỌNG LƯỢNG	TD1	11	1	3		68	KHOAN	Vietnamese
8	HOANG VĂN NAM	TD1	01	1	8		80	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYỄN VĂN LĂNG	TD1	06	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
10	LÊ QUỐC BAO	TD1	03	1	3		70	KHOAN	Vietnamese
11	ĐINH XUÂN HÒA	TD1	09	1	5		62	KHOAN	Vietnamese
12	HOANG ANH TUẤN	TD1	12-13	2	13		75	KHOAN	Vietnamese
13	ĐINH VĂN TRỌNG	TD1	08	1	5		63	KHOAN	Vietnamese
14	PHẠM HUNG DƯƠNG	TD1	07	1	6		92	KHOAN	Vietnamese
15	MAI ANH TUẤN	TD1	15-16	2	18		70	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYỄN ĐĂNG LAM	TD1	10	1	7		63	KHOAN	Vietnamese
17	TRẦN MINH HOÀNG	TD1	05	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
18	NGUYỄN XUÂN ĐÔNG	TD1	04	1	10		63	KHOAN	Vietnamese
19	PHAN MINH HOÀNG	TD1	97-98	2	12	40	60	KIM THIET	Vietnamese
20	NGUYỄN QUANG TRƯỜNG	TD1	95-96	2	16		63	KIM THIET	Vietnamese
21	NGUYỄN VĂN HOÀNG	TD1	14	1	4		68	PSV	Vietnamese
22	NGUYỄN ĐÌNH CƯỜNG	TD1	1000	1	5		80	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD5	5	5	55	361	50	0	1	CHUYỂN 1 PAX TD5-TD1
2	BK16	0	0	0	0	0	1		
3	TD1	17	21	131	1.207	40	21		
TOTAL		22	26	186	1.568	90	22		
WEIGHT KG				186	1.568	90			

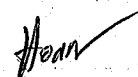
GRAND TOAL: 1.844 KGS + 5 kg

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN







FLIGHT MANIFEST



DATE: 14/10/2022	TO: P4 - P8 - TD2	AIRCRAFT: 426	ETD: 07:35
FLIGHT: 2	FROM: VT	CREW: TTrung - ĐNam - MQUÂN -	ETA: 09:15
CAM-1		Thành	

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	HUYNH XUÂN TRƯỞNG	P4	70	1	8		79	D-HANH	Vietnamese
2	NGUYỄN THẾ TIẾN	P4	68-69	2	20		75	KH-THAC	Vietnamese
3	LE VAN TAN	P4	67	1	10		63	XAYLAP	Vietnamese
4	TRẦN NGUYỄN BAO MINH	P8	91,400	2	12		80	KH-THAC	Vietnamese
5	LUƠNG TUẤN ANH	P8	98-99	2	11		84	KH-THAC	Vietnamese
6	NGUYỄN NGỌC LUÔNG	P8	92	1	12		69	XAYLAP	Vietnamese
7	LƯU MINH TUẤN	P8	93-94	2	11		75	NIPI	Vietnamese
8	NGUYỄN CÔNG DUẬN	P8	89	1	9		58	PSV	Vietnamese
9	TRẦN ĐỨC THUẬN	P8	90	1	12		78	PSV	Vietnamese
10	LE ĐỨC THUẬN	P8	88	1	5		54	PSV	Vietnamese
11	LE VĂN DƯƠNG	P8	95-96	2	10		60	PSV	Vietnamese
12	HA VAN NIEM	P8	97	1	5		71	PSV	Vietnamese
13	DOAN MANH CUONG	TD2	91	1	8		73	SEAMAP	Vietnamese
14	KHUAT NGOC THANG	TD2	92-93	2	13		77	SEAMAP	Vietnamese
15	TÔ VĂN ĐỨC	TD2	80	1	5		65	VXN VTB	Vietnamese
16	NOROV DENIS	TD2	98	1	16		85	KHOAN	Russian
17	KARAVKA IVAN	TD2	96	1	15		110	KHOAN	Russian
18	TRẦN TRỌNG ANH	TD2	99	1	5	118	74	KHOAN	Vietnamese
19	TRẦN VĂN MINH	TD2	97	1	9		63	KHOAN	Vietnamese
20	VÕ SĨ HOÀI THANH	TD2	200	1	5	15	63	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P4	3	4	38	217	0	0		THAO GIÊNG ĐOI(2 CHO) CHO HANG
2	P8	9	13	87	629	0	5		
3	TD2	8	9	76	610	133	10		
TOTAL		20	26	201	1,456	133	15		
WEIGHT KG				201	1,456	133			

GRAND TOAL: 1.790 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 15/10/2022

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		P9+CLO+P10	7:25	4+17+1	0+0+0		0+20+2	0+0+0	chuyen 1 CLO-P10
2		TD2+RP2+RCDM	7:25	15+0+1	0+0+0		15+4+0	0+0+0	chuyen 2 rp2-rcdm
3		TD1+P3+CLO	9:25	19+0+2	0+0+0		15+1+3	0+0+0	chuyen 4 P3-Clo
4		CLI+VSP01+P2	9:25	5+7+10	0+0+0		5+5+12	0+0+0	
5		PPD+BK4+BK3	11:25	18+0+1	0+0+0		14+3+1	0+0+0	chuyen 4 bk4-bk3
6		P7	11:25	19	0		20	0	

TTBDSX

Ghi Chú : Xem lịch bay sau 17h và mở rộng dòng này để xem tất cả các thông báo.
1/1 người Rp2 về bờ đi TTC1 (CLO)

FLIGHT MANIFEST

DATE: 15/10/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 410	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: P9 - CLO - P10	CREW: Hạnh - MTHAO - Vũ	ETA: 09:10
xanh-1			

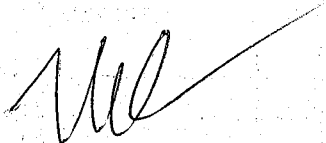
No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRẦN NAM THẮNG	P9	05	1	18		100	KH-THAC	Vietnamese
2	LÊ THANH BÌNH	P9	03	1	8	75	70	KH-THAC	Vietnamese
3	NGUYỄN VĂN ĐỨC	P9	06	1	14		78	KH-THAC	Vietnamese
4	LÊ HỒNG LINH	P9	04	1	11		82	KH-THAC	Vietnamese
5	SHMAKOV ALEXANDER	CLO	40	1	15		80	KHOAN	Russian
6	PHẠM TẤT LỰC	CLO	36-37	2	9		70	KHOAN	Vietnamese
7	PHẠM ĐÌNH THU	CLO	46	1	5		74	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYỄN XUÂN THANH	CLO	63	1	5		65	KHOAN	Vietnamese
9	LƯƠNG NGỌC KHUÔNG	CLO	38-39	2	9		75	KHOAN	Vietnamese
10	TÔ ANH TUẤN	CLO	45	1	5		80	KHOAN	Vietnamese
11	PHẠM MINH HOÀNG	CLO	42	1	8		92	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYỄN HOÀNG TRƯỞNG	CLO	64	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYỄN NGỌC BẢO TU	CLO	65	1	9	20	60	KHOAN	Vietnamese
14	TRẦN VĂN ĐỊNH	CLO	44	1	4	20	60	KHOAN	Vietnamese
15	LÊ MINH HIỆP	CLO	47	1	7		70	KHOAN	Vietnamese
16	PHẠM THANH TÂM	CLO	12	1	7		75	KHOAN	Vietnamese
17	NGUYỄN HỮU NHÂN	CLO	15	1	7		55	KHOAN	Vietnamese
18	NGUYỄN TRƯỞNG SƠN	CLO	16-17	2	12		65	KHOAN	Vietnamese
19	TRẦN ĐĂNG KHOA	CLO	41	1	7		75	KHOAN	Vietnamese
20	LÊ HUY TUYẾN	CLO	43	1	8		55	KHOAN	Vietnamese
21	NGUYỄN VĂN TOÀN	CLO	13-14	2	18		80	T-TIN	Vietnamese
22	ĐỖ ĐẠI DƯƠNG	P10	93	1	5		60	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P9	4	4	51	330	75	0		chuyen 01 pax từ clo sang p10
2	CLO	17	21	140	1.206	40	20	1	
3	P10	1	1	5	60	0	2		
TOTAL		22	26	196	1.596	115	22		
WEIGHT KG				196	1.596	115			

GRAND TOAL: 1.907 KGS

VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST



DATE: 15/10/2022	TO: TD2 - RP2 - RCDM	AIRCRAFT: 426	ETD: 07:35
FLIGHT: 2	FROM: VT	CREW: Dương - TUYỀN - N Nam	ETA: 09:15
CAM-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	GONCHAROV SERGEY	TD2	67	1	9	55	99	KHOAN	Russian
2	VU MANH THANG	TD2	79	1	4		75	KHOAN	Vietnamese
3	TRUONG THANH TUNG	TD2	64	1	3		75	KHOAN	Vietnamese
4	LY ANH TUAN	TD2	68	1	7		86	KHOAN	Vietnamese
5	NGUYEN THANH TUYEN	TD2	77	1	5		79	KHOAN	Vietnamese
6	TRAN HUNG HUNG	TD2	63	1	8		96	KHOAN	Vietnamese
7	DO VAN HUNG	TD2	76	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
8	TRAN MANH HUNG	TD2	65-66	2	10		71	KHOAN	Vietnamese
9	LE XUAN HAI	TD2	74	1	8		75	KHOAN	Vietnamese
10	MAI VAN HOANG	TD2	78	1	5		60	KHOAN	Vietnamese
11	CAO VAN LOI	TD2	69	1	2		70	KHOAN	Vietnamese
12	BUI NGOC DO	TD2	75	1	3		70	KHOAN	Vietnamese
13	VU THANH NHAT	TD2	73	1	7		78	GETRACO	Vietnamese
14	NGUYEN TIEN DUYET	TD2	70-71	2	11		59	GETRACO	Vietnamese
15	DO DUY	TD2	72	1	5		54	GETRACO	Vietnamese
16	VO NGOC THAI SON	RCDM	81	1	11	80	72	CODIEN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD2	15	17	92	1.117	55	15		CHUYEN 02 PAX RP2 - RCDM
2	RP2	0	0	0	0	63	5	12	
3	RCDM	1	1	11	72	80	0		
TOTAL		16	18	103	1.189	198	20		
WEIGHT KG				103	1.189	198			

GRAND TOAL: 1.490 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

lưu chuyển pax xin bay pax ngồi ghế phụ

FLIGHT MANIFEST

DATE: 15/10/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 410	ETD: 09:40
FLIGHT: 3	TO: TD1 - P3 - CLO	CREW: Hạnh - MTHAO - Vũ	ETA: 11:20
VANG-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN TIẾN DŨNG	TD1	35	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYỄN VĂN TUYẾN	TD1	34	1	5		65	KHOAN	Vietnamese
3	BUI NGỌC QUANG	TD1	39	1	2	40	60	KHOAN	Vietnamese
4	LÊ VĂN TUẤN	TD1					82	KHOAN	Vietnamese
5	LÂM SƠN CA	TD1	23-24	2	12		62	KIM THIẾ	Vietnamese
6	BUI TIẾN LUÂN	TD1	25	1	6		65	KIM THIẾ	Vietnamese
7	PHẠM VĂN TIẾN	TD1	26	1	4		50	KIM THIẾ	Vietnamese
8	KARIMOV TAGIR G.	TD1	29	1	15		90	D-HANH	Russian
9	VŨ QUÝ VINH	TD1	32	1	3		75	KHOAN	Vietnamese
10	TRẦN DUY TÂN	TD1	37	1	3		70	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYỄN THIỆN TUẤN	TD1	27	1	2		65	KHOAN	Vietnamese
12	LẠI ĐỨC LÂM	TD1	38	1	5		67	KHOAN	Vietnamese
13	TRỊNH HỮU NGHĨA	TD1	21	1	2		70	KHOAN	Vietnamese
14	NGUYỄN XUÂN PHÚ	TD1	30-31	2	10		85	KHOAN	Vietnamese
15	ĐỖ NGỌC SƠN	TD1	41	1	10		75	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYỄN PHI HÙNG	TD1	36	1	7		82	KHOAN	Vietnamese
17	MAKAROV EVGENY	TD1	22	1	10		90	ANTOAN	Russian
18	NGUYỄN HOÀNG	TD1	28	1	12		80	DVL	Vietnamese
19	NGUYỄN HỮU VIỆT	TD1	33	1	15		70	DVL	Vietnamese
20	QUÁCH VĂN THẢO	CLO	07-08	2	17		75	YTE	Vietnamese
21	VŨ TẠ HOÀN ***	CLO	05-06	2	17		70	XNXL	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD1	19	20	127	1.373	40	15		CHUYEN 4 PAX P3-CLO
2	P3	0	0	0	0	0	1	4	
3	CLO	2	4	34	145	0	3		
TOTAL		21	24	161	1.518	40	19		
WEIGHT KG				161	1.518	40			

GRAND TOAL: 1.719 KGS

VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 15/10/2022	TO: CLI - VSP01 - P2	AIRCRAFT: 428	ETD: 09:45
FLIGHT: 4	FROM: VT	CREW: Lich - Xhoan - Huy	ETA: 11:25
TRANG-2			

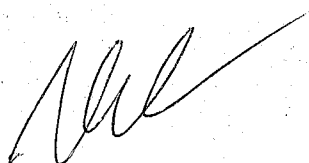
No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN DINH TIEN	CLI	73	1	6		74	PSV	Vietnamese
2	LE CAO HAI	CLI	69	1	7		62	PSV	Vietnamese
3	NGUYEN NGOC ANH	CLI	71	1	7	25	76	PSV	Vietnamese
4	VU HUU TRUONG	CLI	70	1	7		70	PSV	Vietnamese
5	TRUONG VAN TOAN	CLI	72	1	6		58	PSV	Vietnamese
6	NGUYEN VAN KHAN	VSP01	78	1	6	21	74	PSV	Vietnamese
7	VU NGOC CANH	VSP01	81-82	2	18	48	80	CODIEN	Vietnamese
8	CHU TUAN ANH	VSP01	83	1	17		62	CODIEN	Vietnamese
9	PHAM HUY DAU	VSP01	77	1	5	25	67	PSV	Vietnamese
10	NGUYEN HONG DUONG	VSP01	76	1	8		59	PSV	Vietnamese
11	DANG BINH TAM	VSP01	79	1	5		60	PSV	Vietnamese
12	LE THANH CHAU	VSP01	80	1	8		73	PSV	Vietnamese
13	NGUYEN MINH HOAN	P2	09	1	14		70	XAYLAP	Vietnamese
14	NGUYEN XUAN KHOA	P2	11-12	2	18		65	XAYLAP	Vietnamese
15	HOANG DUY TAI	P2	05-06	2	17		70	XAYLAP	Vietnamese
16	TO QUOC TUAN	P2	08	1	13		59	XAYLAP	Vietnamese
17	NGUYEN VAN TIEN	P2	07	1	10		66	XAYLAP	Vietnamese
18	PHAM VAN DUC	P2				6	76	T-TIN	Vietnamese
19	PHAM VAN HIEP	P2	04	1	5		75	PSV	Vietnamese
20	LE XUAN DAM	P2	01	1	3		65	PSV	Vietnamese
21	NGUYEN VAN AI	P2	02	1	4		54	PSV	Vietnamese
22	BUI LONG HUNG	P2	03	1	7		67	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

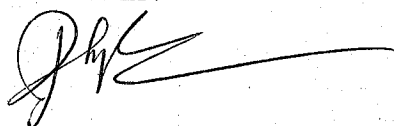
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	CLI	5	5	33	340	25	5		
2	VSP01	7	8	67	475	94	5		
3	P2	10	11	91	667	6	12		
TOTAL		22	24	191	1.482	125	22		
WEIGHT KG				191	1.482	125			

GRAND TOAL: 1.798 KGS

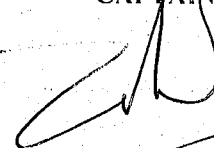
VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 15/10/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 410	ETD: 12:00
FLIGHT: 5	TO: PPD - BK4 - BK3	CREW: TTrung - N.ANH - Toan	ETA: 13:40
CAM-3			

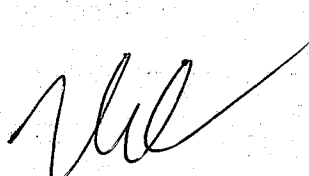
No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	DƯƠNG TRƯỜNG LAM	PPD	17	1	5		65	KHI	Vietnamese
2	NGUYỄN TIẾN DUÂN	PPD	15-16	2	13		65	KHI	Vietnamese
3	VŨ CHÍ KIẾN	PPD	21	1	10		75	KH-THAC	Vietnamese
4	NGUYỄN NGỌC LƯU	PPD	25	1	5	60	74	PSV	Vietnamese
5	QUÁCH SỸ TỶ	PPD	22	1	3		70	PSV	Vietnamese
6	HOANG VAN TRONG	PPD	26	1	7		100	PSV	Vietnamese
7	VŨ THẾ LIÊN	PPD	30	1	5		70	PSV	Vietnamese
8	PHẠM VĂN GIANG	PPD	90	1	5		63	PSV	Vietnamese
9	NGUYỄN MINH ĐỒNG	PPD	31	1	5		45	PSV	Vietnamese
10	NGUYỄN ĐÌNH LAM	PPD	18	1	5		80	PSV	Vietnamese
11	TRẦN VĂN THUẬT	PPD	28	1	5		70	PSV	Vietnamese
12	BUI THANH TUNG	PPD	27	1	7		65	PSV	Vietnamese
13	NGUYỄN TRỌNG TÂN NGHĨA	PPD	19-20	2	7		70	PSV	Vietnamese
14	ĐOÀN ĐẶC THỪA	PPD	32	1	5		70	PSV	Vietnamese
15	PHẠM ĐỨC CẢNH	PPD	24	1	5		70	PSV	Vietnamese
16	LÊ TRẦN MINH KHANH	PPD	23	1	6		65	PSV	Vietnamese
17	TRẦN VĂN CUONG	PPD	11	1	5		65	PSV	Vietnamese
18	TRẦN TIẾN TRƯỞNG	BK3	55-56	2	12	30	70	XAYLAP	Vietnamese

FLIGHT PLAN

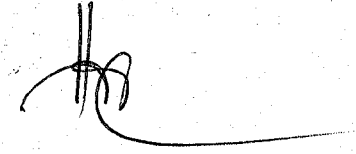
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	PPD	17	19	103	1.182	60	14		CHUYEN 4 PAX BK4-BK3
2	BK4	0	0	0	0	20	3	4	
3	BK3	1	2	12	70	30	1		
TOTAL		18	21	115	1.252	110	18		
WEIGHT KG				115	1.252	110			

GRAND TOAL: 1.477 KGS

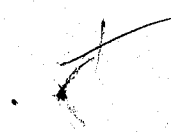
VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST



DATE: 15/10/2022	TO: P7	AIRCRAFT: 428	ETD: 12:05
FLIGHT: 6	FROM: VT	CREW: Linh - KHOAN - Huy	ETA: 13:45
XANH-3			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	FIRSOV EVGENII	P7	36	1	8		99	KHOAN	Russian
2	NGUYEN VAN TRUONG	P7	16-17	2	8		80	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYEN MANH TINH	P7	10	1	9		68	KHOAN	Vietnamese
4	DO VAN PHAN	P7	26	1	5		74	KHOAN	Vietnamese
5	DAU CAO KHANG	P7	15	1	7		65	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYEN TRONG TUAN	P7	22	1	8		70	KHOAN	Vietnamese
7	PHAN VAN THANH	P7	12	1	7		70	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYEN TU DO	P7	11	1	8		68	KHOAN	Vietnamese
9	NGO HONG GIANG	P7	23	1	9		72	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYEN HOANG OANH	P7	25	1	5		88	KHOAN	Vietnamese
11	PHAM VAN TUAN	P7	21	1	7	120	57	THANH PHU	Vietnamese
12	MAI VAN SON	P7	19	1	12		94	THANH PHU	Vietnamese
13	NGUYEN VINH TINH	P7	18	1	7		54	THANH PHU	Vietnamese
14	NGUYEN BA SON	P7	20	1	6		54	THANH PHU	Vietnamese
15	NGUYEN CONG HOAN	P7	32-33	2	10		75	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYEN TRONG HUE	P7	24	1	8		58	KHOAN	Vietnamese
17	VU TRUNG KIEN	P7	14	1	11		80	KH-THAC	Vietnamese
18	LUONG VAN LUONG	P7	34-35	2	19		75	KH-THAC	Vietnamese
19	PHAM THE CONG	P7	13	1	5		58	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P7	19	22	159	1.359	120	20		
TOTAL		19	22	159	1.359	120	20		
WEIGHT KG				159	1.359	120			

GRAND TOAL: 1.638 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN ĐBT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 16/10/2022

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		RP1+TD5	7:25	6+16	0+0		5+17	0+0	

TTBDSX

FLIGHT MANIFEST

DATE: 16/10/2022	TO: RP1 - TD5	AIRCRAFT: 410	ETD: 07:30
FLIGHT:	FROM: VT	CREW: L ^{Tuấn} - CHIẾN - D ^{Tùng}	ETA: 09:10
XANH-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	PHAM HONG QUAN	RP1	65	1	12		58	XAYLAP	Vietnamese
2	BUI VAN THIET	RP1	61	1	10	30	68	XAYLAP	Vietnamese
3	NGUYEN QUANG THOA	RP1	62	1	15		67	XAYLAP	Vietnamese
4	NGUYEN GIA HIEU	RP1	66	1	16		62	XAYLAP	Vietnamese
5	KIM VAN TINH	RP1	59-60	2	20		63	XAYLAP	Vietnamese
6	TRAN VAN MINH	RP1	63	1	10	18	60	XAYLAP	Vietnamese
7	VU TRONG HACH	TD5	70	1	10		72	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYEN DUY TAM	TD5	26	1	5	30	63	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYEN TAN VINH	TD5	28	1	9		89	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYEN VAN BINH	TD5	30	1	4		65	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYEN XUAN THANH	TD5	31	1	6		64	KHOAN	Vietnamese
12	TRINH ANH TRUONG	TD5	33	1	3		69	KHOAN	Vietnamese
13	LE ANH THOI	TD5	18-19	2	11		99	KHOAN	Vietnamese
14	NGUYEN VINH DUY	TD5	29	1	7		67	KHOAN	Vietnamese
15	TRAN THANG LOI	TD5	20-21	2	10		57	KHOAN	Vietnamese
16	TRINH DUY THANH	TD5	25	1	3		77	KHOAN	Vietnamese
17	LE TRUNG SON	TD5	17	1	8		75	KHOAN	Vietnamese
18	VAN DINH QUANG	TD5	22-24	3	20		63	KHOAN	Vietnamese
19	NIKITIN NIKOLAI	TD5	27	1	12		91	ANTOAN	Russian
20	TRAN TRUNG THANG	TD5	32	1	3		74	PSV	Vietnamese
21	NGUYEN VAN VINH	TD5	34-35	2	5		75	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

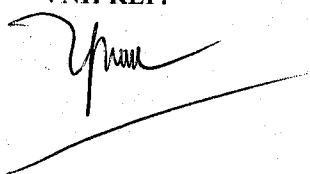
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RP1	6	7	83	378	48	5		
2	TD5	15	20	116	1.100	30	17		
TOTAL		21	27	199	1.478	78	22		
WEIGHT KG				199	1.478	78			

GRAND TOAL: 1.755 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN

